TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 28- 9- 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Hải Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 (Sau đây viết tắt là: 13/9/2023) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/=QĐXXST-HS ngày 15/9/2023, đối với các bị cáo:

1. Mai Tiến D, sinh năm 1981 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đỗ Thị Thuý H (đã ly hôn) và có 02 con (cùng sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 21/12/2005 Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 22 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* và *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

+ Ngày 25/6/2013 Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay; có mặt.

2. Mai Chí H, sinh năm 1988 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị N; vợ; con: Chưa; tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 23/8/2019 Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 28 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Nhân thân:

+ Ngày 01/01/2011 Chủ tịch UBND huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 25/6/2015 Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý "*.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn Q2, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

+ Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Đinh Tiến T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Tiến D và Mai Chí H (là anh em ruột) là các đối tượng nghiện ma túy đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 18/5/2023, Nguyễn Tuấn K sử dụng số điện thoại 0345.388.214 gọi điện thoại đến số 0972.348.876 của Mai Tiến D hỏi mua ma túy, nói lóng *"Bây giờ em xuống, anh cho em mượn ba trăm"* D Hiểu ý K hỏi mua 300.000 đồng ma túy nên đồng ý. Sau đó, K đi bộ đến nhà D ở Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam thì gặp Mai Chí H (là em trai ruột và ở cùng nhà với D), K nói với H đến mua ma túy của D, đồng thời K lấy trong người ra 300.000 đồng gồm *(03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng)* đưa cho H, H cầm tiền đi vào trong nhà gặp D (chưa kịp đưa tiền cho D) thì D lấy trong người ra 01 gói ma túy đã chuẩn bị sẵn đưa cho H và nói *"Cầm ra đưa cho anh K"* H cầm gói ma túy D đưa mang ra cổng đưa cho K, K cầm gói ma túy ra nghĩa trang nhân dân Đất Mẹ thuộc thôn V1, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam sử dụng hết (chích vào cơ thể), khi vừa sử dụng xong thì bị Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã V, huyện L phát hiện lập biên bản vụ việc. Thu giữ tại nền bê tông chỗ K ngồi 01 mảnh giấy bạc màu vàng (niêm phong bì ký hiệu SD01), 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng loại 6ml/cc có nắp đậy bên trong có dung dịch màu nâu đỏ (niêm phong bì ký hiệu SD02). Ngoài ra còn thu giữ của K 01 chiếc điện thoại di động (*Sau đây viết tắt là ĐTDĐ*) nhãn hiệu Masstel màu vàng và 06 tờ vé xổ số lôtô Hà Nam loại 5000 đồng, mở thưởng ngày 18/5/2023 (lần lượt được niêm phong trong các phong bì ký hiệu SD03, SD04).

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/5/2023, Đinh Tiến T gọi điện thoại đến số thuê bao 0972.348.876 của Mai Tiến D hỏi mua ma túy, nói lóng là *"Em xuống nhé, anh giúp em tí"*, D hiểu ý T hỏi mua ma túy nên đồng ý, T nói

tiếp *"Em có sáu trăm nghìn như hôm qua"* (do ngày 17/5/2023 T đã gọi trước cho D hỏi mua ma tuý). D nói *"Ừ"*. Sau đó, T đi xe ôm đến nhà D thì gặp D đang đứng ở cổng, D đưa cho T 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng đã chuẩn bị từ trước, T đưa cho D 600.000 đồng gồm *(06 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng)*, T mang gói ma túy vừa mua được ra nghĩa trang nhân dân thuộc thôn Q, xã V, huyện L sử dụng hết (chích vào cơ thể), khi vừa sử dụng xong thì bị Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã V, huyện L phát hiện, lập biên bản vụ việc. Thu giữ tại nền bê tông chỗ Đinh Tiến T đang ngồi 01 mảnh giấy bạc màu trắng (niêm phong trong các phong bì ký hiệu KT01), 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng loại 0,3ml/cc có nắp đậy, bên trong có dung dịch màu nâu đỏ (niêm phong trong các phong bì ký hiệu KT02). Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu vàng và 12 tờ vé xổ số lôtô Hà Nam loại 5000 đồng, mở thưởng ngày 18/5/2023 (lần lượt được niêm phong trong các phong bì ký hiệu KT03, KT04).

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 18/5/2023, Đinh Tiến T mượn điện thoại của một người xe ôm gọi điện thoại đến số thuê bao 0972.348.876 của Mai Tiến D tiếp tục hỏi mua ma túy và nói *"Em có năm trăm, em xuống để cho em"*, D Hiếu ý T hỏi mua 500.000 đồng ma túy nên đồng ý. T đi xe ôm đến cổng nhà D đưa cho D 500.000 đồng gồm *(hai tờ tiền mệnh giá 200.000đ và một tờ tiền mệnh giá 100.000đ)*. D cầm tiền của T thì bị Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam đến nơi ở của Mai Tiến D, Mai Chí H để thực hiện Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp đối với D và H. Thấy vậy, D đã ném gói ma tuý bán cho T ra ngoài sân.

Quá trình khám xét đã thu giữ: Thu trong ví màu xanh tại phòng ngủ của Mai Tiến D tổng cộng số tiền 4.700.000 đồng gồm nhiều các tờ tiền có mệnh giá khác nhau (niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01); thu trong túi quần đùi màu đen của Mai Tiến D treo ngoài dây phơi ở sân 01 túi nilon trong suốt bên trong có 17 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói đều có chứa chất bột màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho chất bột màu trắng trong 17 gói giấy bạc màu vàng vào 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ (niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02); 17 vỏ giấy bạc màu vàng được cho vào 01 túi nilon có kẹp nhựa viền màu đỏ (niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03); thu trong lòng bàn tay trái của Mai Tiến D số tiền 500.000 đồng gồm *(02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng là tiền của Thành vừa đưa để mua ma túy)* (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX04); thu tại sân nhà D các cục chất bột màu trắng không rõ hình được gom vào trong túi nilon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ (niêm phong trong phong bì kí hiệu KX05); mảnh giấy báo (niêm phong trong phong bì kí hiệu KX06).

Quá trình bắt giữ còn thu giữ 01 đầu camera, màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, có dán tem ghi số serial C7681815502; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO màu đen của Mai Tiến D (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX07); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Mai Chí H (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX08); 01 căn cước công dân mang tên Mai Tiến D và 01 căn cước công dân mang tên Mai Chí H.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra (*Sau đây viết tắt là CSĐT*) - Công an tỉnh Hà Nam còn thu các mẫu sợi tóc có chân của Mai Tiến D (thu trên đầu của Mai Tiến D), được bao gói bằng giấy trắng khổ A4 vô khuẩn; thu các mẫu sợi tóc có chân của Mai Chí H (thu trên đầu của Mai Chí H), được bao gói bằng giấy trắng khổ A4 vô khuẩn, lần lượt được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT01; MT02.

* Tại các bản Kết luận giám định số 263, 264, 265/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- 01 mảnh giấy bạc màu vàng trong phong bì ký hiệu SD01 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine; 01 xilanh nhựa màu trắng trong phong bì ký hiệu SD02 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine".

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine; 01 xilanh nhựa màu trắng trong phong bì ký hiệu KT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine".

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,219 gam, loại Heroine; Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX05 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,106 gam, loại Heroine; 01 mảnh giấy báo trong phong bì ký hiệu KX06 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Heroine.

* Ngày 19/5/2023, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định tại Viện pháp y Quốc gia - Bộ y tế giám định ADN đối với: Mẫu tóc thu giữ của Mai Tiến D và Mai Chí H để so sánh với mẫu ADN để lại trên vỏ các gói giấy bạc, vỏ túi nilon đã thu giữ. Tại Kết luận giám định ADN số 296/23/KLGĐADN - PYQG ngày 23/5/2023 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận:

- ADN thu từ mẫu vật gửi giám định ký hiệu KT01; SD01 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Mai Tiến D và không trùng khớp với ADN của Mai Chí H trên tất cả các locus STR đã so sánh;

- ADN thu từ mẫu vật gửi giám định ký hiệu KX02 (Mảnh giấy ghi số 3) trùng khớp với ADN của Mai Chí H trên tất cả các locus STR đã so sánh;

- Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ các mẫu vật gửi giám định ký hiệu KX02 (các mảnh giấy ghi số 1,2); KX06 trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Mai Tiến D và Mai Chí H;

- ADN thu từ mẫu vật gửi giám định ký hiệu KX03 là ADN trộn lẫn của nhiều người và không thể tách rời ADN của từng người riêng biệt nên không thể so sánh với ADN của Mai Tiến D và Mai Chí H.

* Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ trong vụ án, Mai Tiến D khai: Khoảng 19 giờ ngày 17/5/2023, D đi ra khu vực Đập Trung thuộc xã B1, huyện B, tỉnh Hà Nam gặp và mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch) với số tiền 3.400.000 đồng. Sau đó mang về nhà chia nhỏ số ma túy vừa mua được rồi gói lại bằng giấy bạc và giấy báo để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

** Về vật chứng trong vụ án, quá trình điều tra xác định:*

- 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu vàng thu giữ của Nguyễn Tuấn K; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu vàng thu giữ của Đinh Tiến T và 01 chiếc

ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của Mai Tiến D. 03 chiếc điện thoại này các đối tượng trên đều sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Mai Chí H. Xác định là tài sản cá nhân của H, không liên quan đến tội phạm.

- Tổng số tiền 5.200.000 đồng thu giữ của Mai Tiến D. Xác định trong đó có 1.100.000 đồng là tiền do D và H bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T. Còn lại 4.100.000 đồng là tiền cá nhân của Mai Tiến D do lao động mà có không liên quan đến vụ án.

- 01 đầu ghi camera, màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION. Xác định đây là tài của bà Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ của Mai Tiến D và Mai Chí H), qua khai thác không có tài liệu liên quan đến vụ án.

- 18 vé xổ số lô tô Hà Nam thu giữ của Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T. Xác định các vé xổ số này đều không trúng thưởng. K và T không đề nghị xin lại nên đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 căn cước công dân mang tên Mai Tiến D và 01 căn cước công dân mang tên Mai Chí H. Xác định là giấy tờ hợp pháp của D và H không liên quan đến vụ án.

- Đối với phong bì niêm phong do Cơ quan giám định hoàn trả được niêm phong trong các phong bì ký hiệu V296KT01; V296KX02; V296KX03; V296KT06 và V296SD01 là mẫu tóc để so sánh với mẫu ADN để lại trên vỏ các gói giấy bạc, vỏ túi nilon, không còn giá trị sử dụng.

- Toàn bộ số Heroine và bao gói Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, được niêm phong trong các phong bì, là chất Nhà nước độc quyền quản lý cấm tàng trữ, lưu hành và là bao gói, dụng cụ sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng.

* Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" đối với Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

* Quá trình điều tra Mai Tiến D và Mai Chí H đã khai rõ toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSLN ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Mai Tiến D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Mai Chí H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (*Sau đây viết tắt là BLHS)*.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi hoặc bổ sung gì. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*):

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251và khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với Mai Tiến D); khoản 1 Điều 251 và điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS (đối với Mai Chí H); điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với các bị cáo. Xử

phạt: Mai Tiến D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; Mai Chí H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 BLHS đề nghị phạt tiền Mai Tiến D từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; phạt tiền Mai Chí H từ 2.000.000 đồng đến 3.000.0000 đồng sung, nộp ngân sách Nhà nước.

- Các bị cáo Mai Tiến D và Mai Chí H đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến các lần mua bán trái phép chất ma túy cụ thể về thời gian, địa điểm, cách thức, động cơ, mục đích phạm tội trong ngày 18/5/2023 đúng như nội dung cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo Mai Chí H xác định bản thân đã chi tiêu hết số tiền 300.000 đồng bán ma túy cho Nguyễn Tuấn K và hiện vẫn chưa nộp lại. Các bị cáo đều không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, các bản kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bà Nguyễn Thị N trình bầy: Bà là mẹ đẻ và ở cùng nhà với các bị cáo, bà không biết việc các bị cáo mua bán ma túy. Chiếc đầu ghi camera, màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION là tài sản cá nhân của bà, sử dụng để chống trộm cắp tài sản, bà đề nghị được nhận lại chiếc đầu ghi camerra này vì không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nhau về diễn biến nội dung vụ án, phù hợp với các văn bản tố tụng hình sự khác như: Các biên bản vụ việc, các sơ đồ vị trí, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ và các bản kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Trong ngày 18/5/2023, tại khu vực cổng nhà Mai Tiến D thuộc thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; Mai Tiến D và Mai Chí H đã bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ Mai Tiến D đưa 01 gói ma túy, loại Heroine cho Mai Chí H mang ra cổng nhà bán cho Nguyễn Tuấn K với số tiền 300.000 đồng. Số ma túy mua được K đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ, tại cổng nhà Mai Tiến D đã trực tiếp bán 01 gói ma túy, loại Heroine cho Đinh Tiến T với số tiền 600.000 đồng. Số ma túy mua được T đã sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ, tại cổng nhà Mai Tiến D bán 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,106 gam cho Đinh Tiến T với giá 500.000 đồng, nhưng chưa kịp đưa gói Heroine cho T thì bị bị Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã V, huyện L phát hiện. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Tiến D phát hiện 2,325 gam ma túy, loại Heroine, D cất giữ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Mai Tiến D đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Hành vi nêu trên của Mai Chí H đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kỷ cương pháp luật và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện đã tác động rất xấu đến đời sống con người, làm giảm sút sức lao động trong xã hội và gia tăng tỷ lệ người nghiện ma tuý, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác trên địa bàn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

- *Về vai trò trong vụ án:* Bị cáo Mai Tiến D là người mua, chia nhỏ ma túy và trực tiếp bán cho những người nghiện nên giữ vai trò thứ nhất; Mai Chí H là người thực hành, giúp D bán 01 gói Heroine nên giữ vai trò thứ hai.

- *Về nhân thân:* Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu. Mai Tiến D đã có 02 tiền án về các tội xâm phạm sở hữu (năm 2015) và Tàng trữ trái phép chất ma túy (năm 2013), đều đã được xóa án tích; Mai Chí H có 01 tiền sự vào năm 2011 (bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đã được xóa) và 02 tiền án đều về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó có 01 tiền án năm 2019 chưa được xóa án tích.

Bản thân các bị cáo đều là những người đã trưởng thành nhưng lại thiếu ý thức trong rèn luyện, luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, nhiều lần đã bị pháp luật xử lý nghiêm minh nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân mà vẫn bất chấp pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt

tù nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Mai Tiến D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Mai Chí H năm 2019 đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, qua xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú thì bị cáo Mai Tiến D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn vợ, đang phải nuôi dưỡng mẹ già yếu, bản thân là lao động chính trong gia đình, nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng và gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với các bị cáo theo Điều 35 và khoản 5 Điều 251 BLHS. Tuy nhiên, cần xem xét đến vai trò, điều kiện và hoàn cảnh kinh tế hiện nay của từng bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Đối với 03 chiếc ĐTDĐ, gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Masstel màu vàng thu giữ của Nguyễn Tuấn K, 01 chiếc nhãn hiệu Masstel màu vàng thu giữ của Đinh Tiến T và 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của Mai Tiến D. Đây là phương tiện các đối tượng K, T và bị cáo D sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với tổng số tiền 5.200.000 đồng thu giữ của Mai Tiến D, HĐXX xác định: Trong đó có 1.100.000 đồng là tiền Mai Tiến D và Mai Chí H bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T nên phải tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 4.100.000 đồng là tài sản cá nhân của Mai Tiến D do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo (nhưng tiếp tục thu giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân sự).

- Đối với 01 đầu ghi camera, màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION. HĐXX xác định: Đây là tài sản của bà Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ của Mai Tiến D và Mai Chí H), không có tài liệu liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bà N.

- Đối với chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Mai Chí H, HĐXX xác định không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo H (nhưng tiếp tục thu giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân sự).

- Đối với các phong bì niêm phong có ký hiệu V296KT01; V296KX02; V296KX03; V296KX06 và V296SD01 là mẫu tóc để so sánh với mẫu ADN để lại trên vỏ các gói giấy bạc, vỏ túi nilon, không còn giá trị sử dụng và toàn bộ số Heroine cùng bao gói được hoàn trả sau giám định, được niêm phong trong các phong bì số 263/KTHS, 264/KTHS, 265/KTHS là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng bao gói, dụng cụ sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng. Do đó, tịch thu và tiêu huỷ toàn bộ số vật chứng nêu trên.

- Đối với 02 căn cước công dân mang tên Mai Tiến D và Mai Chí H, HĐXX xác định: Đây là giấy tờ tùy thân của D và H, nên trả lại các bị cáo. Căn cứ Luật căn cước công dân giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù có thẩm quyền nơi các bị cáo chấp hành án phạt tù tạm giữ 02 thẻ căn cước công dân trên và trả lại cho các bị cáo khi các bị cáo chấp hành xong án phạt tù.

* Ngoài ra, đối với 18 vé xổ số lô tô Hà Nam thu giữ của Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T, HĐXX xác định các vé xổ số này đều không trúng thưởng. Anh K, anh T không đề nghị nhận lại và đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

* Đối với số tiền 300.000 đồng bán ma túy cho Nguyễn Tuấn K. Bị cáo Mai Chí H đã nhận và sử dụng cá nhân hết, hiện chưa thu giữ được. Do đó, phải truy thu số tiền này đối với bị cáo H để sung, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Đối với Đinh Tiến T và Nguyễn Tuấn K là những người đã mua ma túy và đã sử dụng hết. Đối với lần thứ hai T mua ma túy của D nhưng chưa kịp nhận được ma túy thì bị phát hiện. Xét nhân thân của Đinh Tiến T và Nguyễn Tuấn K nên Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" đối với Nguyễn Tuấn K và Đinh Tiến T về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không đề cập.

Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Mai Tiến D như D đã khai. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ thông tin, tài liệu, chứng cứ gì khác để chứng minh, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý theo pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối đối với bị cáo Mai Tiến D.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối đối với bị cáo Mai Chí H.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Tiến D và bị cáo Mai Chí H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt:

Bị cáo Mai Tiến D **08** (*Tám*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2023.

Bị cáo Mai Chí H **04** (*Bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2023.

[2] Hình phạt bổ sung:

Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 BLHS: Phạt tiền bị cáo Mai Tiến D 3.000.000 (ba triệu) đồng; phạt tiền bị cáo Mai Chí H 2.000.000 (hai triệu) đồng sung, nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:* 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu vàng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu ĐT03, mặt trước có ghi "Điện thoại sau khai thác của K" của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu vàng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu ĐT04, mặt trước có ghi "Điện thoại sau khai thác của T" của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của Mai Tiến D (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu ĐT01, mặt trước có ghi "Điện thoại của D" của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam) và số tiền 1.100.000 (*Một triệu một trăm nghìn*) đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Mai Tiến D*: Số tiền 4.100.000 đồng (*Bốn triệu một trăm nghìn*) đồng, nhưng tiếp tục thu giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân; 01 căn cước công dân số 035081002493 mang tên Mai Tiến D do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08/5/2021 (*Giao Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án phạt tù tạm giữ căn cước công dân trên và trả lại cho Mai Tiến D khi bị cáo chấp hành xong án phạt tù*).

- *Trả lại cho bị cáo Mai Chí H*: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu DDT02, mặt trước có ghi "Điện thoại của H" của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam, nhưng tiếp tục thu giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân sự); 01 căn cước công dân số 035088002299 mang tên Mai Chí H do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 31/01/2023 (*Giao Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án phạt tù tạm giữ căn cước công dân trên và trả lại cho Mai Chí H khi bị cáo chấp hành xong án phạt tù*).

- *Trả lại cho bà Nguyễn Thị N*: 01 đầu ghi camera, màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, có dán tem ghi số serial: C76818155 được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- *Tịch thu và tiêu hủy:*

+ 01 (Một) phong bì niêm phong có số 264/KTHS, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả KT02" của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong có số 263/KTHS, mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả SD02" của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam.

+ 02 (Hai) phong bì niêm phong có số 265/KTHS, mặt trước các phong bì ghi: "Mẫu vật hoàn trả KX05" và "Mẫu vật hoàn trả KX02" của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu V296KX03 của Công an xã Văn Lý huyên Lý Nhân, tỉnh Hà Nam và Viện Pháp y quốc gia.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu V296KX02 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam và Viện Pháp y quốc gia.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu V296KX06 của Phòng Kỹ thuật hình sư, Công an tỉnh Hà Nam và Viện Pháp y quốc gia.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu V296KT01của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam và Viện Pháp y quốc gia.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu V296SD01 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam và Viện Pháp y quốc gia.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 13/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại ủy nhiệm chi số 16 lập ngày 13/9/2023 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).

- *Truy thu, sung nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Mai Chí H:* Số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng.

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Mai Tiến D và Mai Chí H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

Đinh Văn An